

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

BÀI TẬP 1 :

1. Phân tích vì sao prompt “Hãy giải thích cái này giúp mình” không hiệu quả

Lý do 1: Thiếu nội dung cần giải thích

Prompt không xác định rõ “cái này” là gì (khái niệm, đoạn code, bài toán hay hình ảnh). Vì thiếu thông tin đầu vào nên AI không thể đưa ra câu trả lời chính xác.

Lý do 2: Không có mục tiêu học tập cụ thể

Prompt không cho biết người học muốn giải thích để làm gì: hiểu bản chất, làm bài tập, ôn thi hay áp dụng thực tế. Điều này khiến câu trả lời dễ mang tính chung chung.

Lý do 3: Không có yêu cầu về cách trình bày

Prompt không nêu rõ cần giải thích ngắn gọn, có ví dụ hay theo từng bước, nên kết quả có thể không phù hợp với nhu cầu người học.

2. Viết lại prompt rõ ràng hơn theo các mục tiêu khác nhau

Prompt theo hướng giải thích

“Hãy giải thích khái niệm điện toán đám mây cho sinh viên mới học công nghệ thông tin, trình bày dễ hiểu.”

Prompt theo hướng tóm tắt

“Hãy tóm tắt khái niệm điện toán đám mây trong khoảng 5 dòng.”

Prompt theo hướng liệt kê

“Hãy liệt kê 3 lợi ích chính của điện toán đám mây trong học tập và làm việc.”

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

Prompt theo hướng minh họa

“Hãy giải thích khái niệm điện toán đám mây bằng ví dụ trong đời sống hằng ngày.”

3. Ví dụ áp dụng trong học tập

Prompt chưa rõ ràng:

“Giải thích giúp mình đoạn này.”

Prompt rõ ràng hơn:

“Hãy giải thích vòng lặp for trong ngôn ngữ C, kèm ví dụ minh họa đơn giản để sinh viên dễ hiểu.”

BÀI TẬP 2 :

1. Mục tiêu

Thực hành bổ sung yêu cầu cụ thể trong prompt để cải thiện chất lượng và độ phù hợp của câu trả lời.

2. Mô tả

Prompt ban đầu

“Giải thích khái niệm vòng lặp trong lập trình.”

Nhận xét kết quả:

- Chỉ giải thích khái niệm chung.
- Có thể **không có ví dụ minh họa** hoặc ví dụ không đúng ngôn ngữ mong muốn.
- Mức độ giải thích chưa chắc phù hợp với người mới học.

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

Prompt đã cải thiện

“Bạn là giảng viên, hãy giải thích khái niệm vòng lặp trong lập trình bằng ngôn ngữ đơn giản, kèm 1 ví dụ Python minh họa.”

Nhận xét kết quả:

- Có vai trò rõ ràng (giảng viên).
- Xác định mức độ giải thích (ngôn ngữ đơn giản).
- Có yêu cầu cụ thể về ví dụ (Python).
- Kết quả dễ hiểu, sát nhu cầu học tập hơn.

3. So sánh kết quả trước và sau

Tiêu chí	Prompt ban đầu	Prompt cải thiện
Mức độ rõ ràng	Thấp	Cao
Có ví dụ minh họa	Không chắc có	Có yêu cầu rõ
Phù hợp người mới học	Chưa chắc	Phù hợp
Khả năng áp dụng học tập	Thấp	Cao

4. Đánh giá

Prompt ban đầu thiếu ngữ cảnh và yêu cầu cụ thể nên đầu ra dễ chung chung.

Prompt đã cải thiện bổ sung vai trò, cách diễn đạt và ví dụ minh họa, giúp AI tạo ra câu trả lời chính xác, dễ hiểu và phù hợp mục tiêu học tập hơn.

BÀI TẬP 3:

Họ và tên : Lý Gia Huy

BTVN: sesion 4

Lớp : CNTT 5

Nhóm : 5

1. Mô tả quá trình iterative prompting

Vòng 1

Prompt ban đầu:

“Giới thiệu về AI.”

Kết quả nhận được (mô tả ngắn):

AI được giới thiệu là trí tuệ nhân tạo, mô phỏng khả năng tư duy của con người, có nhiều ứng dụng trong đời sống.

Nhận xét – điểm chưa đầy đủ:

1. Nội dung quá chung chung, mang tính định nghĩa.
2. Không có ví dụ cụ thể hay lĩnh vực áp dụng rõ ràng.

Vòng 2

Prompt chỉnh sửa:

“Giới thiệu về AI trong lĩnh vực giáo dục.”

Kết quả mới (mô tả ngắn):

AI được trình bày gắn với giáo dục như hỗ trợ học tập cá nhân hóa, chấm bài tự động, trợ lý học tập.

Nhận xét – điểm cần cải thiện thêm:

1. Chưa có ví dụ thực tế tại Việt Nam.
2. Chưa cho thấy lợi ích cụ thể đối với người học.

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

Vòng 3

Prompt cải thiện tiếp:

“Giới thiệu về AI trong lĩnh vực giáo dục, nêu lợi ích đối với sinh viên và kèm ít nhất 1 ví dụ ứng dụng tại Việt Nam.”

Kết quả mới (mô tả ngắn):

AI được giới thiệu cụ thể trong giáo dục, giúp cá nhân hóa việc học, hỗ trợ sinh viên ôn tập và tra cứu kiến thức; ví dụ các nền tảng học trực tuyến tại Việt Nam sử dụng AI để gợi ý nội dung học phù hợp.

2. Đánh giá sự cải thiện qua từng vòng

Vòng	Mức độ cụ thể	Có ví dụ	Tính ứng dụng
Vòng 1	Thấp	Không	Thấp
Vòng 2	Trung bình	Không	Trung bình
Vòng 3	Cao	Có	Cao

3. Đánh giá

Qua các vòng iterative prompting, nội dung trả lời được cải thiện rõ rệt từ khái quát sang cụ thể. Việc đặt câu hỏi tiếp theo giúp kiểm soát chất lượng đầu ra, tránh phụ thuộc vào một câu trả lời duy nhất và giúp AI đáp ứng đúng mục tiêu học tập hơn.

BÀI TẬP 5:

1. Mục tiêu

- Thực hành đặt prompt có cấu trúc nhiều bước để phân tích tình huống đời sống.
- Rèn luyện kỹ năng hỏi tiếp để kết quả đi từ khái quát đến chi tiết, trực quan hơn.

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

2. Mô tả quá trình đặt prompt nhiều vòng

Vòng 1: Prompt khái quát

Prompt ban đầu:

“Bạn có 3 giờ rảnh mỗi ngày, hãy lập kế hoạch học tập và giải trí cân bằng.”

Nhận xét kết quả:

- Kế hoạch thường còn chung chung.
- Chưa nêu rõ mục tiêu cá nhân.
- Thiếu giải thích vì sao phân bổ thời gian như vậy.

Vòng 2: Prompt có cấu trúc bước (đào sâu bối cảnh)

Prompt chỉnh sửa:

“Bạn có 3 giờ rảnh mỗi ngày. Hãy lập kế hoạch học tập và giải trí cân bằng theo các bước sau:

1. Xác định mục tiêu trong ngày
2. Phân bổ thời gian cho từng hoạt động
3. Giải thích ngắn gọn lý do cho cách phân bổ”

Kết quả mới (mô tả):

- Có mục tiêu rõ ràng (học tập, thư giãn).
- Thời gian được chia hợp lý hơn.
- Có giải thích, giúp người đọc hiểu và dễ áp dụng.

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

Vòng 3: Prompt yêu cầu đầu ra trực quan

Prompt cải thiện tiếp:

“Bạn có 3 giờ rảnh mỗi ngày. Hãy lập kế hoạch học tập và giải trí cân bằng, trình bày theo bảng gồm:

Mục tiêu – Hoạt động – Thời gian – Lý do ngắn gọn.”

Kết quả mới (ví dụ):

Mục tiêu	Hoạt động	Thời gian	Lý do
Học tập	Ôn bài, làm bài tập	1,5 giờ	Ưu tiên nhiệm vụ quan trọng
Phát triển cá nhân	Đọc sách / học kỹ năng	0,5 giờ	Mở rộng kiến thức
Giải trí	Xem phim, nghe nhạc	1 giờ	Giảm căng thẳng

3. Đánh giá sự cải thiện

Vòng	Mức độ rõ ràng	Có phân tích	Tính trực quan
Vòng 1	Thấp	Ít	Thấp
Vòng 2	Trung bình	Có	Trung bình
Vòng 3	Cao	Có	Cao

4. Đánh giá

Việc đặt prompt theo nhiều vòng giúp AI hiểu rõ bối cảnh và nhu cầu hơn.

Thay vì chỉ nhận một câu trả lời chung chung, người dùng chủ động dẫn dắt AI từ lập kế hoạch tổng quát đến trình bày chi tiết, trực quan và dễ áp dụng trong đời sống hằng ngày.

BÀI TẬP 4:

1. Mục tiêu

- Học cách sử dụng prompt để so sánh nhiều phương án.

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

- Rèn luyện khả năng điều khiển định dạng đầu ra của AI thông qua việc chỉnh sửa prompt nhiều vòng.

2. Mô tả

Prompt ban đầu

“Công cụ nào quản lý công việc tốt nhất?”

Nhận xét kết quả:

- Câu hỏi mang tính chung chung, dễ dẫn đến câu trả lời chủ quan.
- Không nêu rõ các công cụ cần so sánh.
- Không có tiêu chí đánh giá hay định dạng trình bày cụ thể.

Prompt đã chỉnh sửa

“So sánh Trello, Notion, Google Keep theo bảng gồm: ưu điểm, nhược điểm, phù hợp với ai.”

Kết quả so sánh (trình bày theo bảng):

Công cụ	Ưu điểm	Nhược điểm	Phù hợp với ai
Trello	Giao diện trực quan, dễ sử dụng, quản lý công việc theo thẻ	Ít tính năng nâng cao, khó quản lý dự án phức tạp	Cá nhân hoặc nhóm nhỏ
Notion	Linh hoạt, đa chức năng, tùy biến cao	Cần thời gian làm quen, dễ rối với người mới	Sinh viên, nhóm làm việc cần quản lý chi tiết
Google Keep	Đơn giản, ghi chú nhanh, đồng bộ tốt với Google	Thiếu tính năng quản lý dự án	Người cần nhắc việc, ghi chú đơn giản

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

3. Nhận xét: prompt nào hữu ích hơn, vì sao ?

Prompt ban đầu không xác định rõ phạm vi so sánh và tiêu chí đánh giá nên kết quả thiếu cấu trúc và khó áp dụng.

Prompt đã chỉnh sửa nêu rõ các công cụ cần so sánh và yêu cầu trình bày theo bảng, giúp thông tin rõ ràng, dễ đối chiếu và hỗ trợ ra quyết định hiệu quả hơn.

4. Đánh giá

Việc chỉnh sửa prompt để bổ sung tiêu chí và định dạng đầu ra giúp AI tạo ra câu trả lời có hệ thống, đúng trọng tâm và có giá trị sử dụng cao hơn so với prompt ban đầu.

BÀI TẬP 6 :

[BÀI TẬP] PHÂN TÍCH KỊCH BẢN LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP

1. Mục tiêu

Rèn luyện kỹ năng so sánh và phân tích nhiều phương án nghề nghiệp dựa trên các giả định khác nhau, từ đó hỗ trợ đưa ra quyết định phù hợp.

2. Mô tả và chỉnh sửa prompt

Prompt ban đầu

“Tôi đang phân vân giữa học cao học, đi làm ngay hoặc khởi nghiệp. Hãy so sánh.”

Nhận xét:

Prompt đã nêu được các lựa chọn cần phân tích nhưng còn chung chung, chưa xét đến hoàn cảnh cá nhân và chưa yêu cầu khuyến nghị cụ thể.

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

Prompt viết lại (cụ thể hơn)

“Tôi đang phân vân giữa học cao học, đi làm ngay hoặc khởi nghiệp.
Hãy phân tích ưu và nhược điểm của từng lựa chọn, đồng thời nêu rõ trong những tình huống nào thì mỗi lựa chọn sẽ phù hợp.”

3. Bảng so sánh các phương án

Lựa chọn	Ưu điểm	Nhược điểm	Phù hợp trong trường hợp
Học cao học	Nâng cao kiến thức chuyên sâu, tăng cơ hội nghiên cứu và giảng dạy	Tốn thời gian, chi phí cao, chậm có thu nhập	Thích nghiên cứu, định hướng học thuật, tài chính tương đối ổn định
Đi làm ngay	Có thu nhập sớm, tích lũy kinh nghiệm thực tế	Ít thời gian học nâng cao, dễ bị giới hạn kiến thức	Cần thu nhập, muốn va chạm môi trường thực tế sớm
Khởi nghiệp	Chủ động công việc, tiềm năng thu nhập cao	Rủi ro lớn, áp lực và khả năng thất bại cao	Có ý tưởng rõ ràng, chấp nhận rủi ro, tinh thần tự lập cao

4. Prompt yêu cầu khuyến nghị theo giả định

“Dựa trên bảng phân tích trên, hãy đưa ra khuyến nghị cho từng trường hợp sau:

- 1. Người có tài chính hạn chế
- 2. Người yêu thích nghiên cứu, học thuật
- 3. Người thích sáng tạo và chấp nhận rủi ro”

Họ và tên : Lý Gia Huy

BTVN: sesion 4

Lớp : CNTT 5

Nhóm : 5

5. Khuyến nghị theo giả định

- **Trường hợp tài chính hạn chế:**
Nên đi làm ngay để đảm bảo thu nhập và ổn định cuộc sống, sau đó có thể cân nhắc học cao học hoặc khởi nghiệp khi đủ điều kiện.
- **Trường hợp yêu thích nghiên cứu, học thuật:**
Học cao học là lựa chọn phù hợp nhất vì giúp phát triển kiến thức chuyên sâu và mở rộng con đường nghiên cứu lâu dài.
- **Trường hợp thích sáng tạo và chấp nhận rủi ro:**
Khởi nghiệp là lựa chọn phù hợp, tuy nhiên cần chuẩn bị kỹ về kiến thức, kỹ năng và kế hoạch tài chính để giảm thiểu rủi ro.

6. Đánh giá

Việc chỉnh sửa prompt giúp AI phân tích sâu hơn và sát với bối cảnh thực tế.

Kết quả không chỉ dừng ở so sánh ưu – nhược điểm mà còn đưa ra khuyến nghị cụ thể, hỗ trợ người học đưa ra quyết định nghề nghiệp phù hợp với hoàn cảnh cá nhân.

BÀI TẬP 7 :

[BÀI TẬP] XÂY DỰNG BẢNG HƯỚNG DẪN

1. Mục tiêu

Ứng dụng đầy đủ kỹ thuật Iterative Prompting để từng bước cải thiện prompt, từ đó tạo ra một tài liệu hướng dẫn chi tiết, rõ ràng và có thể sử dụng trong thực tế.

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

2. Mô tả quá trình Iterative Prompting

Bước 1: Prompt ban đầu

Prompt:

“Hãy hướng dẫn cách chuẩn bị một workshop cho sinh viên năm nhất.”

Nhận xét kết quả:

- Nội dung mang tính tổng quát.
- Chưa đề cập đến việc phân công nhân sự.
- Thiếu công cụ hỗ trợ và tiêu chí đánh giá hiệu quả workshop.
- Chưa có định dạng rõ ràng để áp dụng từng bước.

Bước 2: Chỉnh prompt để bổ sung yêu cầu

Prompt chỉnh sửa:

“Hãy hướng dẫn cách chuẩn bị một workshop cho sinh viên năm nhất, bao gồm:

- Các bước chuẩn bị
- Phân công nhân sự
- Công cụ hỗ trợ cần thiết
- Cách đánh giá hiệu quả sau workshop.”

Nhận xét kết quả:

- Nội dung đầy đủ hơn, bao quát nhiều khía cạnh.
- Tuy nhiên vẫn ở dạng mô tả, chưa đủ trực quan để dùng làm tài liệu hướng dẫn nhanh.

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

Bước 3: Yêu cầu định dạng đầu ra rõ ràng hơn

Prompt cuối:

“Hãy viết lại hướng dẫn chuẩn bị workshop cho sinh viên năm nhất theo dạng checklist từng bước, bao gồm phân công nhân sự, công cụ hỗ trợ và cách đánh giá.”

3. Kết quả cuối (Checklist hướng dẫn)

Checklist chuẩn bị workshop cho sinh viên năm nhất

Bước 1: Xác định mục tiêu workshop

- Xác định nội dung chính (định hướng học tập, kỹ năng mềm, giới thiệu khoa/trường)
- Xác định số lượng sinh viên tham gia

Bước 2: Lập kế hoạch nội dung

- Xây dựng chương trình chi tiết theo từng phần
- Chuẩn bị slide, tài liệu phát tay
- Dự trù thời gian cho từng hoạt động

Bước 3: Phân công nhân sự

- Trưởng nhóm: điều phối chung
- Người thuyết trình: trình bày nội dung
- Hỗ trợ kỹ thuật: âm thanh, máy chiếu
- Hậu cần: điểm danh, tài liệu, nước uống

Bước 4: Chuẩn bị công cụ hỗ trợ

- Máy chiếu, laptop
- Micro, loa
- Phần mềm trình chiếu
- Biểu mẫu khảo sát (Google Form)

Họ và tên : Lý Gia Huy

BTVN: sesion 4

Lớp : CNTT 5

Nhóm : 5

Bước 5: Tổ chức workshop

- Đón tiếp sinh viên
- Giới thiệu chương trình
- Triển khai các hoạt động theo kế hoạch
- Giải đáp thắc mắc

Bước 6: Đánh giá sau workshop

- Thu thập phản hồi từ sinh viên
- Đánh giá mức độ đạt mục tiêu
- Ghi nhận điểm cần cải thiện cho lần sau

4. Đánh giá

Qua việc chỉnh sửa prompt theo từng vòng, kết quả đã được cải thiện rõ rệt từ hướng dẫn chung chung sang tài liệu checklist chi tiết, dễ áp dụng trong thực tế. Iterative Prompting giúp người dùng chủ động kiểm soát nội dung và định dạng đầu ra của AI, nâng cao chất lượng tài liệu hướng dẫn.

BÀI TẬP 8 :

[BÀI TẬP] GIẢI QUYẾT BÀI TOÁN PHỨC TẠP

Ứng dụng AI trong quản lý lớp học đại học

1. Mục tiêu

- Rèn luyện khả năng phân tích một bài toán công nghệ có nhiều góc nhìn.
- Thực hành đặt prompt nhiều vòng để mở rộng và tinh chỉnh yêu cầu.
- Hiểu cách đánh giá giải pháp AI trong bối cảnh đời sống thực, đặc biệt là giáo dục.

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

2. Mô tả quá trình giải quyết bài toán bằng nhiều vòng prompt

Prompt ban đầu

“Một trường đại học muốn áp dụng AI vào quản lý lớp học. Hãy đưa ra giải pháp.”

Bước 1: Phân tích các phương án (ưu – nhược điểm)

Các phương án AI có thể áp dụng

1. AI điểm danh và theo dõi حضور (nhận diện khuôn mặt / thẻ sinh viên thông minh)
2. AI phân tích hành vi học tập (theo dõi tiến độ, cảnh báo sinh viên học kém)
3. Trợ lý AI hỗ trợ giảng viên và sinh viên (chatbot học vụ, hỏi đáp môn học)

Phân tích ưu – nhược điểm từng phương án

Phương án	Ưu điểm	Nhược điểm
AI điểm danh	Tiết kiệm thời gian, giảm gian lận	Chi phí cao, nhạy cảm về quyền riêng tư
AI phân tích học tập	Phát hiện sớm sinh viên gặp khó khăn	Phụ thuộc dữ liệu, nguy cơ đánh giá sai
Trợ lý AI	Dễ triển khai, hỗ trợ 24/7	Nội dung có thể thiếu chính xác nếu kiểm soát kém

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

Bước 2: Chỉnh prompt – bổ sung rủi ro đạo đức và bảo mật

Prompt chỉnh sửa

“Hãy phân tích lại các phương án áp dụng AI trong quản lý lớp học, bổ sung các rủi ro đạo đức (AI thiên vị, ảnh hưởng quyền riêng tư) và vấn đề bảo mật dữ liệu sinh viên.”

Phân tích bổ sung

- **Rủi ro đạo đức:**
 - AI có thể thiên vị nếu dữ liệu huấn luyện không đầy đủ.
 - Sinh viên lo ngại bị giám sát quá mức.
- **Bảo mật dữ liệu:**
 - Dữ liệu học tập và thông tin cá nhân dễ bị lộ nếu hệ thống kém an toàn.
 - Cần tuân thủ quy định bảo vệ dữ liệu sinh viên.

Bước 3: Vòng cuối – chọn phương án tối ưu và lộ trình triển khai

Prompt vòng cuối

“Dựa trên các phân tích trên, hãy đề xuất phương án AI tối ưu nhất cho quản lý lớp học đại học.

Giải thích vì sao phương án này phù hợp và đề xuất lộ trình triển khai trong 6–12 tháng, gồm: thử nghiệm, đánh giá, mở rộng.”

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

3. Bảng so sánh tổng hợp các phương án

Tiêu chí	AI điểm danh	AI phân tích học tập	Trợ lý AI
Chi phí	Cao	Trung bình	Thấp
Hiệu quả	Trung bình	Cao	Trung bình
Tính khả thi	Thấp	Trung bình	Cao
Rủi ro đạo đức	Cao	Trung bình	Thấp
Bảo mật dữ liệu	Nhạy cảm cao	Nhạy cảm	Ít nhạy cảm

4. Kết luận và khuyến nghị

Phương án tối ưu được chọn

Triển khai Trợ lý AI hỗ trợ quản lý lớp học và học vụ.

Lý do lựa chọn

- Chi phí thấp, dễ triển khai trên diện rộng.
- Ít rủi ro về quyền riêng tư so với nhận diện khuôn mặt.
- Phù hợp với điều kiện thực tế của đa số trường đại học.
- Có thể mở rộng dần sang các ứng dụng AI nâng cao khác.

5. Lộ trình triển khai đề xuất (6–12 tháng)

Giai đoạn 1 (0–3 tháng): Thử nghiệm

- Xây dựng chatbot AI hỗ trợ hỏi đáp học vụ
- Thử nghiệm trên một số lớp hoặc khoa

Giai đoạn 2 (4–6 tháng): Đánh giá

- Thu thập phản hồi từ sinh viên và giảng viên
- Đánh giá mức độ hiệu quả và độ chính xác

Họ và tên : Lý Gia Huy

BTVN: sesion 4

Lớp : CNTT 5

Nhóm : 5

Giai đoạn 3 (7–12 tháng): Mở rộng

- Triển khai toàn trường
- Bổ sung chức năng hỗ trợ học tập cá nhân hóa
- Xây dựng chính sách bảo mật dữ liệu rõ ràng

6. Đánh giá chung

Thông qua việc đặt prompt nhiều vòng và bổ sung điều kiện mới, bài toán được phân tích toàn diện hơn từ góc độ công nghệ, đạo đức và tính khả thi. Đây là cách tiếp cận thực tế giúp sinh viên hiểu rõ vai trò của AI trong đời sống và ra quyết định công nghệ có trách nhiệm.

BÀI TẬP 9 :

[BÀI TẬP] PHÂN TÍCH VÀ CHỌN CHIẾN LƯỢC KHỞI NGHIỆP

1. Mục tiêu

- Vận dụng kỹ thuật so sánh và phân tích nhiều phương án khởi nghiệp.
- Thực hành chỉnh sửa prompt theo vòng lặp để bổ sung giả định và đi đến quyết định cụ thể.
- Rèn tư duy phản biện khi dùng AI như đối tác phát triển ý tưởng thực tế.

2. Mô tả quá trình đặt prompt và phân tích

Prompt ban đầu

“Tôi muốn mở startup trong lĩnh vực công nghệ, nên chọn SaaS, E-commerce hay dịch vụ tư vấn?”

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

Yêu cầu: Liệt kê ưu – nhược điểm từng mô hình.

3. Phân tích ưu – nhược điểm từng mô hình (kết quả vòng 1)

Mô hình	Ưu điểm	Nhược điểm
SaaS	Doanh thu định kỳ, dễ mở rộng quy mô	Cần năng lực kỹ thuật, thời gian xây sản phẩm
E-commerce	Dễ tiếp cận thị trường, nhu cầu cao	Cạnh tranh lớn, chi phí marketing cao
Dịch vụ tư vấn	Vốn ban đầu thấp, triển khai nhanh	Khó mở rộng, phụ thuộc nhân sự

4. Chỉnh prompt – bổ sung giả định (Iterative Prompting)

Prompt chỉnh sửa

“Hãy phân tích lại ba mô hình SaaS, E-commerce và dịch vụ tư vấn trong trường hợp:

- Nguồn vốn ban đầu nhỏ
- Ít nhân lực
- Mong muốn mở rộng nhanh trong 1–2 năm.”

5. Phân tích theo giả định (kết quả vòng 2)

Mô hình	Phù hợp vốn nhỏ	Khả năng mở rộng	Yêu cầu nhân lực
SaaS	Trung bình	Cao	Trung bình
E-commerce	Thấp	Trung bình	Cao
Dịch vụ tư vấn	Cao	Thấp	Thấp

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

6. Chỉnh prompt vòng cuối – yêu cầu khuyến nghị và lộ trình

Prompt vòng cuối

“Dựa trên các phân tích trên, hãy đề xuất mô hình khởi nghiệp phù hợp nhất. Giải thích lý do lựa chọn và đưa ra lộ trình khởi nghiệp trong 6–12 tháng đầu.”

7. Bảng so sánh tổng hợp các mô hình

Tiêu chí	SaaS	E-commerce	Dịch vụ tư vấn
Vốn ban đầu	Trung bình	Cao	Thấp
Khả năng mở rộng	Cao	Trung bình	Thấp
Phụ thuộc nhân sự	Thấp	Trung bình	Cao
Rủi ro cạnh tranh	Trung bình	Cao	Trung bình
Phù hợp giả định đề bài	Cao	Thấp	Trung bình

8. Kết luận và đề xuất chiến lược

Mô hình được khuyến nghị

SaaS quy mô nhỏ (micro-SaaS)

Lý do lựa chọn

- Có khả năng mở rộng nhanh khi sản phẩm phù hợp thị trường.
- Không phụ thuộc quá nhiều vào nhân sự khi hệ thống đã vận hành.
- Phù hợp chiến lược bắt đầu nhỏ, tối ưu chi phí và tăng trưởng dần.

Họ và tên : Lý Gia Huy

BTVN: sesion 4

Lớp : CNTT 5

Nhóm : 5

9. Lộ trình khởi nghiệp 6–12 tháng đầu

Giai đoạn 1 (0–3 tháng): Xác thực ý tưởng

- Xác định vấn đề cụ thể của một nhóm khách hàng hẹp
- Xây dựng sản phẩm tối thiểu (MVP)
- Thu thập phản hồi ban đầu

Giai đoạn 2 (4–6 tháng): Hoàn thiện sản phẩm

- Cải tiến tính năng dựa trên phản hồi
- Bắt đầu thu phí thử nghiệm
- Chuẩn hóa quy trình vận hành

Giai đoạn 3 (7–12 tháng): Mở rộng quy mô

- Tăng số lượng khách hàng
- Tối ưu chi phí hạ tầng
- Chuẩn bị kế hoạch gọi vốn hoặc mở rộng thị trường

10. Đánh giá

Thông qua việc chỉnh sửa prompt theo nhiều vòng, bài toán khởi nghiệp được phân tích sâu dần từ so sánh mô hình đến lựa chọn chiến lược cụ thể. Cách tiếp cận này giúp sinh viên sử dụng AI như một công cụ hỗ trợ tư duy, không chỉ để trả lời mà còn để ra quyết định thực tế.

BÀI TẬP 10 :

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

[BÀI TẬP] TÓM TẮT KIẾN THỨC VỚI CHAIN-OF-THOUGHT PROMPTING

1. Mục tiêu

- Nắm được cách tự xây dựng prompt theo kỹ thuật Chain-of-thought Prompting.
- Rèn luyện khả năng dẫn dắt AI từ câu trả lời chung chung sang giải thích có cấu trúc và tóm tắt trực quan.
- Phát triển tư duy phản biện khi so sánh chất lượng các prompt khác nhau.

2. Mô tả và thực hành cải tiến prompt

Prompt ban đầu (chưa hiệu quả)

“Tóm tắt lợi ích của AI trong giáo dục.”

Kết quả AI (mô tả ngắn):

AI thường trả lời bằng một đoạn văn ngắn, nêu chung chung rằng AI giúp cá nhân hóa học tập, hỗ trợ giảng dạy và nâng cao hiệu quả giáo dục, nhưng thiếu ví dụ và cấu trúc rõ ràng.

Nhận xét:

- Nội dung khái quát, khó ghi nhớ.
- Không phân loại theo lĩnh vực.
- Thiếu ví dụ minh họa cụ thể.

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

Bước 1 – Prompt cải tiến (ép trình bày theo từng bước)

Prompt cải tiến

“Hãy tóm tắt lợi ích của AI trong giáo dục theo từng bước:

1. Liệt kê các lĩnh vực AI được áp dụng trong giáo dục
2. Nêu lợi ích cụ thể trong từng lĩnh vực
3. Đưa ví dụ minh họa ngắn gọn cho mỗi lĩnh vực”

Kết quả AI (mô tả):

- AI chia nội dung thành các lĩnh vực như dạy học, quản lý giáo dục, đánh giá học tập.
- Mỗi lĩnh vực có lợi ích riêng như cá nhân hóa học tập, giảm tải cho giảng viên.
- Có ví dụ minh họa nhưng trình bày vẫn ở dạng văn bản, chưa thật sự trực quan.

Nhận xét:

- Nội dung đầy đủ và logic hơn prompt ban đầu.
- Dễ hiểu hơn nhưng còn dài, khó so sánh nhanh.

Bước 2 – Prompt cải tiến lần 2 (định dạng bảng)

Prompt cải tiến cuối

“Hãy tóm tắt lợi ích của AI trong giáo dục, trình bày thành bảng gồm:
Lĩnh vực – Lợi ích – Ví dụ minh họa.”

Kết quả AI (bảng tóm tắt)

Lĩnh vực	Lợi ích	Ví dụ minh họa
Dạy và học	Cá nhân hóa nội dung học tập	Hệ thống gợi ý bài học phù hợp trình độ sinh viên

Họ và tên : Lý Gia Huy
BTVN: sesion 4
Lớp : CNTT 5
Nhóm : 5

Đánh giá	Chấm bài nhanh, khách quan	AI chấm bài trắc nghiệm tự động
Quản lý giáo dục	Giảm công việc hành chính	Tự động quản lý điểm danh, lịch học

Nhận xét:

- Nội dung ngắn gọn, rõ ràng.
- Dễ ghi nhớ và so sánh.
- Phù hợp để ghi vở hoặc làm slide.

3. So sánh chất lượng kết quả giữa các prompt

Tiêu chí	Prompt ban đầu	Prompt cải tiến (bước)	Prompt bảng
Mức độ rõ ràng	Thấp	Trung bình	Cao
Có cấu trúc	Không	Có	Rất rõ
Có ví dụ	Ít hoặc không	Có	Có
Dễ học, dễ nhớ	Thấp	Trung bình	Cao
Phù hợp học tập	Thấp	Trung bình	Rất cao

4. Nhận xét chung

Prompt ban đầu quá đơn giản nên kết quả chung chung và ít giá trị học tập.

Khi bổ sung yêu cầu trình bày theo từng bước, AI trả lời có cấu trúc và chiều sâu hơn.

Prompt yêu cầu định dạng bảng giúp kết quả trực quan, dễ so sánh và phù hợp nhất cho việc học tập và ôn bài.